

Bản án số: 62/2022/HS-ST
Ngày 10/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lang Văn Hải và ông Lê Văn Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:

Bà Lô Thị Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 57/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo: **Xông C**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1976, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên làm ruộng; trình độ học vấn: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Xông C; con bà: Thò Thị V; có vợ: Thò Thị X và 05 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2022. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Xông C: Ông Nguyễn Thái Q; Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo Xông C: Anh Lý Bá C, sinh năm 1996; trú tại khối Đ, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vi T, sinh năm 1989; trú tại bản Đ, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Lương K, sinh năm 1992; trú tại bản N, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Thò B, sinh năm 1985; trú tại bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/4/2022 Vi T và Lương K góp mỗi người 50.000 đồng, được 100.000 đồng. Vi T cầm tiền rồi cùng với Lương K đến nhà Xông C. Tại đây Vi T mua 04 viên Methamphetamine với Xông C giá 100.000 đồng. Mua được ma túy Vi T và Lương K sử dụng 2 viên, số còn lại Vi T và Lương K đưa đến khu vực dốc chuối, thuộc địa phận xã

Châu Kim, huyện Quế Phong tiếp tục sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ một nửa viên nén màu hồng. Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong Vi T và Lương K khai nhận một nửa viên nén màu hồng là Methamphetamine, do Vi T mua với Xồng C.

Kết luận giám định số 522/KL- KTHS(Đ2-MT) ngày 26/4/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vi T và Lương K gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). ½ (Một phần hai) viên nén màu hồng thu giữ của Vi T và Lương K có khối lượng 0,05 g (Không thấy không năm gam)

Ngày 20/4/2022 Xồng C bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, qua khám xét thu giữ của Xồng C 02 viên nén màu hồng.

Kết luận giám định số 536/KL- KTHS(Đ2-MT) ngày 27/4/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Xồng C gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Xồng C có tổng khối lượng 0,18 g (Không thấy mười tám gam).

Tại phiên tòa bị cáo Xồng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 15/4/2022 tại bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Xồng C đã bán Methamphetamine cho Vi T với giá 100.000 đồng. Ngày 20/4/2022 Xồng C bị bắt, khám xét thu giữ 0,18 gam Methamphetamine. Số Methamphetamine bị cáo cất giấu để bán.

Cáo trạng số 62/CT-VKS- QP ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Xồng C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Vi T và Lương K có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng do số lượng ma túy ít, chưa đến mức xử lý trách nhiệm hình sự.

Vi T và Lương K sử dụng ma túy tại nhà bếp của Xồng C, nhưng Xồng C không biết nên hành vi không cấu thành tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Xồng C từ 24 đến 30 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vỏ gói ma túy; truy thu nộp ngân sách nhà nước 100.000 đồng; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Xồng C 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 15/4/2022, tại xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, bị cáo Xồng C đã bán trái phép chất ma túy cho Vi T với giá 100.000 đồng; thu của Vi T 0,05 gam Methamphetamine. Thu của bị cáo 0,18 gam Methamphetamine. Tổng số ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,23 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trình độ văn hóa thấp (Mù chữ), am hiểu pháp luật còn hạn chế; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Xồng C từ 24 đến 30 tháng tù; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 24 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,18 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Xồng C và 0,05 gam Methamphetamine thu giữ của Vi T, cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy hết, còn lại vỏ gói không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng do bán trái phép chất ma túy mà có nên cần truy thu nộp Ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí, nên được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Xồng C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Xông C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/4/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 02 (Hai) phong bì, trong đó: 01 (Một) phong bì bên trong đựng mảnh bao ni lông màu đen, phong bì thu giữ vật chứng ban đầu thu giữ của Xông C. 01 (Một) phong bì bên trong đựng vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 20/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Xông C.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Xông C.

Bị cáo Xông C có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Công Phong